TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lương Tranh Trung**
Ông **Lê Đình Thủ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tân**– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Vũ Ngọc Thanh Tr**, sinh ngày: 20/5/2001; Giới tính: Nam; Tên gọi khác**:** Không; Nguyên quán: Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Vũ Ngọc P, (chết); Con bà: Lê Thị Thanh T, (chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền sự: Ngày 22/01/2020 bị UBND xã H, huyện Cái Bè, Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Không; Đặc điểm nhân thân: Vào ngày 19/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2019; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 24/3/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Cao Lãnh (có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:
- **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1986 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/3/2020, Vũ Ngọc Thanh Tr điều khiển xe mô tô biển số 63B1-62811 (xe không có giấy tờ hợp pháp do Tr mua lại của người lạ mặt không biết tên và địa chỉ) đến khu vực ngã ba An Hữu, thuộc huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang gặp Nguyễn Lê H (H Bướm), hỏi mua ma túy về sử dụng, H kêu Tr điều khiển xe theo H, khi đến đoạn đường vắng Tr đưa cho H số tiền 1.800.000 đồng, H đưa cho Tr một bịch nylon dạng nắp kẹp bên trong là ma túy, Tr cất giấu vào trong túi quần. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe trên quốc lộ 30 theo hướng An Hữu về thành phố Cao Lãnh khi đến Km 21+800 (thuộc ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh) lấn sang lề trái đụng vào đầu xe ô tô tải biển số 66C-10784 của anh Trần Thanh Th đang đậu cặp lề lộ, Tr bị thương nên anh Th cùng với anh Trần Phước H tài xế của anh Th đưa Tr đến Trung tâm y tế huyện Cao Lãnh cấp cứu, trong quá trình cấp cứu anh Nguyễn Văn H là bảo vệ trong ca trực kiểm tra giấy tờ tùy thân thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của Tr đang mặc có một bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp trên đầu, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên anh H trình báo đến Công an huyện Cao Lãnh đến lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp trên đầu bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn được niêm phong trong bì thư màu trắng có đóng dấu của Công an thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh và chữ ký của người làm chứng và số tiền 2.350.000 đồng trong túi quần phía trước bên phải.

Tại kết luận giám định số: 205/KL-KTHS ngày 09/3/202 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp được niêm phong trong bì thư gửi giám định, có khối lượng 5,017gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Số ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng 4,740 gam được niêm phong trong bì thư trả lại cho Công an huyện Cao Lãnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra quá trình điều tra còn thu giữ một xe mô tô LUVIAS biển số 63B1-62811, số máy 44S1014694, số khung RLCL44S101AY014678. Kết quả tra cứu số khung, số máy không xác định chủ sở hữu, kết quả tra cứu biển số xe 63B1-62811 là của anh Nguyễn Quốc V ngụ ấp A, xã M, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền

Giang bị mất biển số nhưng đã đăng ký lại biển số xe và đang quản lý sử dụng, thu giữ 01 cái quần kaki sọt màu đỏ, 01 cái áo sơ mi tay dài màu xám của Tr mặt trong lúc bị phát hiện cất giấu ma túy.

Tại cáo trạng số 25/CT– VKS ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố **Vũ Ngọc Thanh Tr** về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Về vật chứng, hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

* Bị cáo Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Chính bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr là đối tượng nghiện ma túy có hành vi cất giấu 5,017 gam, loại Methamphetamine trong túi quần đang mặc bên phải phía trước nhằm mục đích sử dụng cá nhân thì bị bắt quả tang vào lúc 14 giờ ngày 17/3/2020.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, biên bản phạm tội quả tang cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo là có tội và đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 249 khoản 2 điểm g Bộ luật hình sự có quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

…….

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)…..

g) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

……"

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr đối tượng đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không lo chí thú làm ăn lương thiện, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo Tr tàng trữ ma túy là nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã có hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai rằng biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo tàng trữ trái phép 5,017 gam chất Methamphetamine trong người. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là loại độc tố nếu tàng trữ, sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và hạnh phúc gia đình; đồng thời nó cũng là nguồn phát sinh nhiều tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật tài sản, giết người, cướp tài sản, v.v... Từ tác hại đó, các cơ quan Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp đã ban hành các văn bản luật nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc cho mọi người. Vậy mà, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ bị cáo rất xem thường và bất chấp pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, trật tự xã hội nói chung, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý trị an tại địa phương nói riêng, đã bị quần chúng nhân dân bất bình và lên án. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo xuất thân thành phần nhân dân lao động. Do đó, cần áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

[8] Về vật chứng: Đối với mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định là ma túy có khối lượng 4,740 gam, loại Methamphetamine đã được niêm phong trong phong bì có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP – CÔNG AN HUYỆN CAO LÃNH" ghi ngày 27/3/2020" có đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Cao L, Phan Thị Thu T, Đặng Hoàng G, Vũ Ngọc Thanh Tr đây là vật chứng trong vụ án và là chất bị cấm lưu hành; 01 áo sơ mi dài tay màu xám, 01 cái quần sọt kaki màu đỏ (đã qua sử dụng) của bị cáo Tr là vật không có giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Xét thấy, cần phải tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 63B1- 62811, số máy 44S1014694, số khung RLCL44S101 AY014678, bị cáo Tr sử dụng không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời không có giấy tờ hợp lệ, không xác định chủ sở hữu, xét thấy cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cao Lãnh giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.350.000 đồng của bị cáo Tr, xét thấy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Đối với Nguyễn Lê H người bán ma túy cho Tr không có mặt tại địa phương nên không làm việc được, Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã chuyển tin báo cho Công an huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để xác minh theo thẩm quyền là phù hợp.

[11] Do bị cáo mua ma túy về sử dụng, không bán để thu lợi nhuận và không có thu nhập ổn định nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, điều khoản của tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Ngọc Thanh Tr** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Ngọc Thanh Tr** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định là ma túy có khối lượng 4,740 gam, loại Methamphetamine đã được niêm phong trong phong bì có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP – CÔNG AN HUYỆN CAO LÃNH" ghi ngày 27/3/2020" có đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Cao L, Phan Thị Thu T, Đặng Hoàng G, Vũ Ngọc Thanh Tr đây là vật chứng trong vụ án và là chất bị cấm lưu hành; 01 áo sơ mi dài tay màu xám, 01 cái quần sọt kaki màu đỏ (đã qua sử dụng).

Giao chiếc xe mô tô biển số 63B1- 62811, số máy 44S1014694, số khung RLCL44S101 AY014678 cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cao Lãnh giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục quản lý số tiền 2.350.000 đồng của bị cáo Trường để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Ngọc Thanh Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.